

Số: 331/2021/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số **381/2021/ TLST - HNGĐ** ngày **24 tháng 5 năm 2021** giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị G, sinh năm 1992.

HKTT: Xóm Đ, xã T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1984.

HKTT: Tổ 5, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Đào Thị G và anh Nguyễn Đăng V

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đào Thị G và Nguyễn Đăng V xác định tình cảm không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** có 2 con chung là Nguyễn Kim C, sinh ngày 04/8/2013 và Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 08/8/2016. Hai bên thống nhất, giao con chung là Nguyễn Kim C, sinh ngày 04/8/2013 cho chị Đào Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi

khác. Giao con chung là Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 08/8/2016 cho anh Nguyễn Đăng V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị G, anh V có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do hai bên không có yêu cầu.

**2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:** không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**2.4. Án phí:** Chị Đào Thị G phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0004843 ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho Chị G 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- **UBND phường Thịnh Đán, TPTN;**
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**

